

مَنْ جَاءَ بِالْحَسَنَةِ فَلَهُ وَخَيْرٌ مِمَّا وَهُمْ مِنْ فَرَعٍ يَوْمَئِذٍ آمِنُونَ ﴿٨٩﴾
 وَمَنْ جَاءَ بِالسَّيِّئَةِ فَكُبَّتْ وَجُوهُهُمْ فِي النَّارِ هَلْ يُجْزَوْنَ إِلَّا
 مَا كُتِبَتْ لَهُمْ سَاءَ مَا يَحْكُمُونَ ﴿٩٠﴾ إِنَّمَا أَمْرُهُ أَنْ عَبَّدَ رَبَّ هَذِهِ الْبَلَدَةَ
 الَّذِي حَرَّمَهَا وَلَهُ كُلُّ شَيْءٍ وَأَمْرُهُ أَنْ أَكُونَ مِنَ الْمُسْلِمِينَ
 ﴿٩١﴾ وَأَنْ أَتْلُوا الْقُرْآنَ أَنْ فَمَنْ أَهْتَدَىٰ فَإِنَّمَا يَهْتَدِي لِنَفْسِهِ
 وَمَنْ ضَلَّ فَقُلْ إِنَّمَا أَنَا مِنَ الْمُنذِرِينَ ﴿٩٢﴾ وَقُلِ الْحَمْدُ لِلَّهِ
 سَيُرِيكُمْ آيَاتِهِ فَتَعْرِفُونَهَا وَمَا رَبُّكَ بِغَافِلٍ عَمَّا تَعْمَلُونَ ﴿٩٣﴾

سورة القصص

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

طس ﴿١﴾ تِلْكَ آيَاتُ الْكِتَابِ الْمُبِينِ ﴿٢﴾ نَتْلُو عَلَيْكَ
 مِنْ نَبَأِ مُوسَىٰ وَفِرْعَوْنَ بِالْحَقِّ لِقَوْمٍ يُؤْمِنُونَ ﴿٣﴾ إِنَّ
 فِرْعَوْنَ عَلَا فِي الْأَرْضِ وَجَعَلَ أَهْلًا شِيْعًا يَسْتَضِعُّ
 طَائِفَةً مِنْهُمْ يذَّبِحُ أَبْنَاءَهُمْ وَيَسْتَحْيِي نِسَاءَهُمْ إِنَّهُ كَانَ
 مِنَ الْمُفْسِدِينَ ﴿٤﴾ وَنُرِيدُ أَنْ نَمُنَّ عَلَى الَّذِينَ اسْتُضِعُوا
 فِي الْأَرْضِ وَنَجْعَلَهُمْ أَئِمَّةً وَنَجْعَلَهُمُ الْوَارِثِينَ ﴿٥﴾

89.- Ai mang theo điều tốt, thì sẽ được tưởng thưởng tốt hơn điều (tốt) đó và sẽ an toàn thoát khỏi cảnh hãi hùng của Ngày đó.

90.- Và ai mang theo điều tội lỗi, mặt của chúng sẽ bị quăng úp vào Lửa (của Hỏa ngục kèm theo lời phán): “Phải chăng các người chỉ bị phạt tương xứng với điều mà các người đã làm?”

91.- Ta (Muhammad) nhận lệnh chỉ được thờ phụng *Rabb* (Đấng Chủ Tể) của thành phố (Makkah) mà Ngài đã làm cho linh thiêng này, và mọi vật đều là của Ngài cả. Và Ta nhận được lệnh phải là một trong những người Muslim (thần phục) Ngài.

92.- Và (nhận lệnh) phải đọc Qur'ān. Bởi thế ai nhận được Chỉ đạo thì việc hướng dẫn đó chỉ có lợi cho bản thân y; ngược lại, ai lầm lạc đạo thì hãy bảo y: “Ta chỉ là một người Cảnh cáo thôi!”

93.- Và hãy bảo (hỡi Muhammad!): “Mọi ca tụng đều dâng lên Allah! Ngài sẽ sớm cho các người thấy những Dấu hiệu của Ngài và các người sẽ nhận ra chúng. Và *Rabb* (Allah) của Người không làm ngơ về những điều các người làm.

AL-QASAS (Câu Chuyện Kể)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

1.- *Tā. Sīn. Mīm.*

2.- Đây là những Câu của một Kinh sách minh bạch.

3.- *TA* (Allah) đọc cho Người (hỡi Muhammad!) câu chuyện của Mūsa và Fir'aun bằng sự thật (để Người đọc lại) cho một số người tin tưởng.

4.- Quả thật, Fir'aun tự suy tôn (là chúa) tối cao trong xứ và chia dân chúng thành nhiều giáo phái; hấn áp bức một nhóm dân (Israel) bằng cách giết chết con trai của họ và tha sống phụ nữ của họ. Rõ thật, hấn là một tên tàn bạo quá mức.

5.- Và *TA* muốn ban ân cho những người cô thế trong xứ, và làm cho họ thành những nhà lãnh đạo (tôn giáo) và thành những người kế thừa (trái đất).

وَنُفِصِلُ لَهُمْ فِي الْأَرْضِ وَنُرِي فِرْعَوْنَ وَهَامَانَ وَجُنُودَهُمَا
 مِنْهُم مَّا كَانُوا يَحْذَرُونَ ﴿٦﴾ وَأَوْحَيْنَا إِلَىٰ أُمِّ مُوسَىٰ
 أَنْ أَرْضِعِيهِ فَإِذَا خِفْتِ عَلَيْهِ فَأَلْقِيهِ فِي الْيَمِّ وَلَا تَخَافِي
 وَلَا تَحْزَنِي إِنَّا رَادُّوهُ إِلَيْكِ وَجَاعِلُوهُ مِنَ الْمُرْسَلِينَ ﴿٧﴾
 فَالْتَقَطَهُ ءِالُ فِرْعَوْنَ لِيَكُونَ لَهُمْ عَدُوًّا وَحَزَنًا إِنَّ
 فِرْعَوْنَ وَهَامَانَ وَجُنُودَهُمَا كَانُوا خَاطِئِينَ ﴿٨﴾
 وَقَالَتِ امْرَأَتُ فِرْعَوْنَ قُرَّتْ عَيْنِي لِي وَلَكَ لَا تَقْتُلُوهُ
 عَسَىٰ أَنْ يَنْفَعَنَا أَوْ نَتَّخِذَهُ وَوَلَدًا وَهُمْ لَا يَشْعُرُونَ ﴿٩﴾
 وَأَصْبَحَ فُؤَادُ أُمِّ مُوسَىٰ فَرِغًا إِنْ كَادَتْ لَتُبْدِي بِهِ لَوْلَا
 أَنْ رَبَطْنَا عَلَىٰ قَلْبِهَا لِتَكُونَ مِنَ الْمُؤْمِنِينَ ﴿١٠﴾ وَقَالَتِ
 لِأَخْتِهِ قُصِّيهٖ فَبَصُرَتْ بِهِ عَنْ جُنْبٍ وَهُمْ لَا يَشْعُرُونَ
 ﴿١١﴾ * وَحَرَّمْنَا عَلَيْهِ الْمَرَاضِعَ مِنْ قَبْلُ فَقَالَتْ هَلْ أَدُلُّكُمْ
 عَلَىٰ أَهْلِ بَيْتٍ يَكْفُلُونَهُ لَكُمْ وَهُمْ لَهُ نَاصِحُونَ
 ﴿١٢﴾ فَرَدَدْنَاهُ إِلَىٰ أُمِّهِ كَمَا تَقَرَّعَيْنَهَا وَلَا تَحْزَنَ وَلِتَعْلَمَ
 أَنَّ وَعْدَ اللَّهِ حَقٌّ وَلَٰكِنَّ أَكْثَرَهُمْ لَا يَعْلَمُونَ ﴿١٣﴾



6.- Và TA ban cho họ một chỗ định cư trong xứ và làm cho Fir'aun và Hāmān và binh tướng của hai đứa chúng thấy (dân Israel) có những điều làm cho chúng cả sợ.

7.- Và TA đã mặc khải cho mẹ của Mūsa, phán: “Người hãy cho đứa con trai của người bú vú (của người) nhưng khi người lo sợ cho (sinh mạng của) nó, hãy ném nó xuống sông và chớ sợ sệt cũng chớ lo buồn cho (số phận của nó). Rõ thật, TA sẽ mang nó trả lại cho người và cử nó làm một Sứ giả (của TA).”

8.- Bởi thế, người nhà của Fir'aun lượm Người (Mūsa) mang về nuôi để cho Người trở thành một kẻ thù và thành một nguồn lo âu cho chúng. Rõ thật, Fir'aun và Hāmān và binh tướng của hai đứa chúng là những kẻ tội lỗi.

9.- Và bà vợ của Fir'aun thưa (với chồng): “(Đứa bé này) là một nguồn vui cho cặp mắt của thiếp và bệ-hạ. Bệ-hạ chớ giết nó. Biết đâu nó sẽ giúp ích chúng mình hoặc chúng mình sẽ nhận nó làm con của chúng mình. Và họ không nhận thấy (hậu quả của việc họ đang làm).

10.- Và tấm lòng của người mẹ của Mūsa trở nên trống trải (vì tưởng nhớ con) cho nên bà gần như muốn tiết lộ (câu chuyện) về đứa con trai của bà nếu TA không củng cố đức tin trong lòng của bà để cho bà vẫn còn là một người tin tưởng.

11.- Và bà (mẹ) đã bảo người chị của Mūsa: “Con hãy theo (dọ hỏi tung tích) đứa em của con!” Do đó, người chị đứng nhìn đứa em từ đằng xa trong lúc (kẻ thù) không để ý đến nàng.

12.- Và từ trước, TA đã khiến cho Người (Mūsa) không bú được sữa của những bà vú em, (mãi cho đến lúc người chị của Mūsa) đến gặp (người nhà của Fir'aun và) thưa: “Quý ngài có muốn tiện nữ chỉ cho quý ngài một gia-đình đứng ra chăm sóc (đứa bé) giùm cho quý ngài hay không? Và họ là những người chỉ cầu mong cho bé được mạnh giỏi.”

13.- Bằng cách đó, TA đã mang Người (Mūsa) trả lại cho bà mẹ của Người để cho cặp mắt của bà dịu lại và làm cho bà hết buồn và để cho bà biết rằng Lời hứa của Allah là sự thật; nhưng đa số bọn chúng không biết.

وَلَمَّا بَلَغَ أَشُدَّهُ وَاسْتَوَىٰ ءَاتَيْنَاهُ حُكْمًا وَعِلْمًا وَكَذَلِكَ نَجْزِي
 الْمُحْسِنِينَ ﴿١٤﴾ وَدَخَلَ الْمَدِينَةَ عَلَىٰ حِينٍ غَفْلَةٍ مِّنْ أَهْلِهَا
 فَوَجَدَ فِيهَا رَجُلَيْنِ يَقْتَتِلَانِ هَذَا مِنْ شِيعَتِهِ وَهَذَا مِنْ عَدُوِّهِ
 فَاسْتَغَاثَهُ الَّذِي مِنَ شِيعَتِهِ عَلَى الَّذِي مِنْ عَدُوِّهِ فَوَكَرَهُ
 مُوسَىٰ فَقَضَىٰ عَلَيْهِ قَالَ هَذَا مِنْ عَمَلِ الشَّيْطَانِ إِنَّهُ عَدُوٌّ مُّضِلٌّ
 مُّبِينٌ ﴿١٥﴾ قَالَ رَبِّ إِنِّي ظَلَمْتُ نَفْسِي فَاغْفِرْ لِي فَغَفَرَ لَهُ إِنَّهُ
 هُوَ الْغَفُورُ الرَّحِيمُ ﴿١٦﴾ قَالَ رَبِّ بِمَا أَنْعَمْتَ عَلَيَّ فَلَنْ أَكُونَ
 ظَهِيرًا لِلْمُجْرِمِينَ ﴿١٧﴾ فَأَصْبَحَ فِي الْمَدِينَةِ خَائِفًا يَتَرَقَّبُ فَإِذَا
 الَّذِي اُسْتَنْصَرَهُ بِالْأَمْسِ يَسْتَصْرِخُهُ قَالَ لَهُ مُوسَىٰ إِنَّكَ لَغَوِيٌّ
 مُّبِينٌ ﴿١٨﴾ فَلَمَّا أَنْ أَرَادَ أَنْ يَبْطِشَ بِالَّذِي هُوَ عَدُوٌّ لَهُمَا قَالَ
 يَمْوَسَىٰ أَتُرِيدُ أَنْ تَقْتُلَنِي كَمَا قَتَلْتَ نَفْسًا بِالْأَمْسِ إِنْ تُرِيدُ
 إِلَّا أَنْ تَكُونَ جَبَّارًا فِي الْأَرْضِ وَمَا تُرِيدُ أَنْ تَكُونَ مِنَ الْمُصْلِحِينَ
 ﴿١٩﴾ وَجَاءَ رَجُلٌ مِّنْ أَقْصَا الْمَدِينَةِ يَسْعَىٰ قَالَ يَمْوَسَىٰ إِنَّ الْمَلَائِكَةَ
 يَأْتِمُرُونَ بِكَ لِتَقْتُلَكَ فَأَخْرِجْ إِنِّي لَكَ مِنَ النَّاصِحِينَ ﴿٢٠﴾
 فَخَرَجَ مِنْهَا خَائِفًا يَتَرَقَّبُ قَالَ رَبِّ نَجِّنِي مِنَ الْقَوْمِ الظَّالِمِينَ ﴿٢١﴾

14.- Và khi Mūsa (Môi-se) đến tuổi trưởng thành vững chắc, TA đã ban cho Người Lý giải khôn ngoan và kiến thức. TA đãi ngộ những người làm tốt như thế.

15.- Và khi đi vào thành phố vào lúc thị dân không để ý đến (người lạ mặt), Người thấy hai người đàn ông ẩu đả nhau nơi đó; một người thuộc phe của Người và người kia thuộc phe của kẻ thù của Người. Và người thuộc phe của Người gọi Người tiếp tay để đánh lại kẻ địch. Vì thế, Mūsa cung tay đánh kẻ thù và kết liễu sinh mạng của y. (Nhưng Mūsa sực tỉnh) vội nói: “Đây là hành động của Shaytān; và rõ thật, Shaytān là kẻ thù công khai chuyên dụ dỗ (người ta) đi lạc.”

16.- (Mūsa) thưa: “Lạy *Rabb* của bề tôi! Bề tôi đã tự hại mình, xin Ngài tha thứ cho bề tôi.” Do đó, (Allah) đã tha thứ cho Người. Rõ thật, Ngài là Đấng Hằng Tha thứ, Đấng Rất mực Khoan dung.

17.- (Mūsa) thưa: “Lạy *Rabb* của bề tôi! Vì Ngài đã ban ân cho bề tôi cho nên bề tôi sẽ không bao giờ tiếp tay cho những kẻ tội lỗi nữa.”

18.- Nhưng vào một buổi sáng nọ, khi Người đang ở trong thành phố vừa lo sợ vừa ngó chừng (binh lính của Fir'aun, sợ chúng đến lùng bắt) thì kẻ đã kêu cứu Người trợ lực ngày hôm qua bây giờ lại thét kêu Người tiếp tay cho y nữa. Mūsa bảo y: “Rõ thật, mày là một tên chuyên dắt (người ta) đi lạc!”

19.- Và khi Người định dùng sức túm lấy kẻ thù của hai người thì hẳn vội lên tiếng: “Hỡi Mūsa! Mày định giết tao như mày đã giết một người ngày hôm qua hay sao? Rõ thật mày chỉ muốn trở thành một tên tàn bạo trong xứ chớ không muốn trở thành một người làm điều thiện.”

20.- Và từ cuối phố, có một người chạy đến (báo với Mūsa), bảo: “Hỡi Mūsa! Các vị tù trưởng đang họp nhau bàn chuyện của anh để giết anh. Vậy, hãy chạy trốn đi. Quả thật, tôi chỉ muốn cho anh gặp điều phúc lành.”

21.- Tức thời, Người bỏ chỗ đó trốn đi nơi khác vừa lo sợ vừa ngó chừng đề phòng. Người cầu nguyện: “Lạy *Rabb* của bề tôi! Xin Ngài giải cứu bề tôi khỏi đám người làm điều sai quấy!”

وَلَمَّا تَوَجَّهَ تِلْقَاءَ مَدْيَنَ قَالَ عَسَى رَبِّي أَن يَهْدِيَنِي سَوَاءَ
 السَّبِيلِ ﴿٢٢﴾ وَلَمَّا وَرَدَ مَاءَ مَدْيَنَ وَجَدَ عَلَيْهِ أُمَّةً مِّنَ
 النَّاسِ يَسْقُونَ وَوَجَدَ مِنْ دُونِهِمُ امْرَأَتَيْنِ تَذُودَانِ قَالَ
 مَا خَطْبُكُمَا قَالَتَا لَا نَسْقِي حَتَّىٰ يُصَدِرَ الرِّعَاءُ وَأَبُونَا
 شَيْخٌ كَبِيرٌ ﴿٢٣﴾ فَسَقَى لَهُمَا ثُمَّ تَوَلَّىٰ إِلَى الظِّلِّ فَقَالَ
 رَبِّ إِنِّي لِمَا أَنْزَلْتَ إِلَيَّ مِنْ خَيْرٍ فَقِيرٌ ﴿٢٤﴾ فَجَاءَتْهُ إِحْدَاهُمَا
 تَمْشِي عَلَىٰ اسْتِحْيَاءٍ قَالَتْ إِنَّ أَبِي يَدْعُوكَ لِيَجْزِيَكَ
 أَجْرَ مَا سَقَيْتَ لَنَا فَلَمَّا جَاءَهُ وَقَصَّ عَلَيْهِ الْقِصَصَ قَالَ
 لَا تَخَفْ نَجَوْتَ مِنَ الْقَوْمِ الظَّالِمِينَ ﴿٢٥﴾ قَالَتْ إِحْدَاهُمَا
 يَا أَبَتِ اسْتَجِرْهُ إِنَّ خَيْرَ مَنِ اسْتَجَرْتَ الْقَوِيُّ الْأَمِينُ
 ﴿٢٦﴾ قَالَ إِنِّي أُرِيدُ أَنْ نَمُنَّ بِمَا نُنَادِي بِكُمْ عَلَىٰ أَنْ
 تَأْجُرَنِي ثَمَّ لِي حِجَابٌ وَإِنِّي أَخشىٰ عَشْرًا مِمَّنْ بَيْنَ يَدَيْكَ
 وَمَا أُرِيدُ أَنْ أَمْسُقَ عَلَيْكَ سَتَجِدُنِي إِن شَاءَ اللَّهُ مِنَ
 الصَّالِحِينَ ﴿٢٧﴾ قَالَ ذَلِكَ بَيْنِي وَبَيْنَكَ أَيَّمَا الْأَجَلَيْنِ
 قَضَيْتُ فَلَا عُدْوَانَ عَلَيَّ وَاللَّهُ عَلَىٰ مَا نَقُولُ وَكِيلٌ ﴿٢٨﴾

22.- Và khi chạy trốn về phía địa phận của Madyan, Người nói một mình: “Biết đâu *Rabb* (Đấng Chủ Tể) của ta sẽ hướng dẫn ta đi theo con đường bằng phẳng (đúng đắn).”

23.- Và khi đến những địa điểm có nước của địa phận Madyan, Người thấy nơi đó có một đám người đang múc nước (cho đàn cừ của họ uống) và ngoài đám đó ra, Người thấy hai phụ nữ đang giữ (đàn cừ của họ) lại phía sau. Người đến hỏi hai nàng: “Hai cô có chuyện gì vậy?” Họ trả lời: “Chúng tôi không thể múc nước cho đàn cừ của chúng tôi uống được trừ phi những người chặn cừ dắt đàn cừ của họ rời khỏi chỗ đó. Và cha của chúng tôi là một người rất già (không giúp chúng tôi đặng).”

24.- Do đó, Mūsa ra tay múc nước (giùm cho) hai cô gái rồi lui về nghỉ mát dưới bóng cây. Tiếp đó, Người cầu nguyện: “Lạy *Rabb* của bề tôi! Bề tôi đang cần điều lành mà Ngài sắp ban cho.”

25.- Sau đó, một trong hai cô gái bèn lên đến gặp Người, thưa: “Cha tôi mời ông đến gặp người để người hậu đãi ông về công ơn ông đã múc nước giùm chúng tôi.” Do đó, Người đến gặp ông ta và kể lại cho ông ta câu chuyện của mình. Ông ta bảo: “Chớ sợ! Cậu đã thoát khỏi đám người gian ác rồi.”

26.- Một trong hai cô gái thưa: “Thưa cha! Xin cha mượn anh ấy giúp việc. Thật sự, người tốt nhất mà cha có thể mượn để giúp việc là một người khỏe mạnh và trung tín.”

27.- Ông già bảo: “Bác có ý gả một trong hai đứa con gái của bác cho cháu với điều kiện cháu phải làm thuê cho bác trong vòng tám năm; nhưng nếu cháu muốn làm thuê đủ mười năm thì tùy ý cháu; và bác không muốn đổi xử khắc khe với cháu; nếu Allah muốn, cháu sẽ thấy bác là một người lương thiện.”

28.- (Mūsa) thưa: “Thôi, hai bác cháu mình thỏa thuận như thế đi! Cháu có thể hoàn tất bất cứ thời hạn nào trong hai thời hạn vừa nói, nhưng bác không được bất công với cháu, bởi vì Allah là Đấng Thọ Lãn những điều chúng ta vừa nói.”

* فَلَمَّا قَضَىٰ مُوسَىٰ الْأَجَلَ وَسَارَ بِأَهْلِهِ آنَسَ مِنْ جَانِبِ
 الطُّورِ نَارًا قَالَ لِأَهْلِهِ امْكُثُوا إِنِّي آنَسْتُ نَارًا لَّعَلِّي آتِيكُمْ
 مِنْهَا بِخَبَرٍ أَوْ جَذْوَةٍ مِنَ النَّارِ لَعَلَّكُمْ تَصْطَلُونَ
 ٢٩ فَلَمَّا أَتَاهَا نُورٍ مِنْ شَطِئِ الْوَادِ الْأَيْمَنِ فِي الْبُقْعَةِ
 الْمُبْرَكَةِ مِنَ الشَّجَرَةِ أَنْ يَكُومُوا إِلَيَّ أَنَا اللَّهُ رَبُّ
 الْعَالَمِينَ ٣٠ وَأَنْ أَلْقِ عَصَاكَ فَلَمَّا رَأَتْهَا نَفَتْ رُكْنًا مِنْهَا
 جَانُّ وَلَّى مُدْبِرًا وَلَمْ يُعَقِّبْ يَكُومُوا إِلَيَّ أَنَا اللَّهُ رَبُّ
 الْعَالَمِينَ ٣١ أَسْلُكَ يَدَكَ فِي جَيْبِكَ تَخْرُجُ
 بَيْضَاءَ مِنْ غَيْرِ سُوءٍ وَأَضْمَمَ إِلَيْكَ جَنَاحَكَ مِنَ الرَّهْبِ
 فَذَانِكَ بُرْهَانَانِ مِنْ رَبِّكَ إِلَىٰ فِرْعَوْنَ وَمَلَئِهِ إِنَّهُمْ
 كَانُوا قَوْمًا فَاسِقِينَ ٣٢ قَالَ رَبِّ إِنِّي قَتَلْتُ مِنْهُمْ نَفْسًا
 فَأَخَافُ أَنْ يَقْتُلُونِ ٣٣ وَأَخِي هَارُونُ هُوَ أَفْصَحُ مِنِّي لِسَانًا
 فَأَرْسَلْهُ مَعِيَ رِدْءًا يُصَدِّقُنِي إِنِّي أَخَافُ أَنْ يُكَذِّبُونِ ٣٤
 قَالَ سَنَشُدُّ عَضُدَكَ بِأَخِيكَ وَنَجْعَلُ لَكَ مُسَلْطَنًا فَلَا
 يَصِلُونَ إِلَيْكَ مَا ابْتَغَيْنَا نَفْسًا وَأَنْتَ تَبْعُكَ مَا الْغَالِبُونَ ٣٥

29.- Do đó, khi Mūsa đã mãn hạn giao kèo và cùng với gia đình của mình ra đi, Người thấy một ngọn lửa trên sườn núi *Tūr*. Người bảo người nhà: “Hãy dừng lại! Ta thấy lửa ở đằng xa. Hy vọng ta sẽ mang về cho các người tin tức của nó hoặc mang về cho các người một khúc củi cháy để các người có thể sưởi ấm.”

30.- Tiếp đó, khi đến chỗ của ngọn lửa, thì có tiếng gọi Người từ bờ phía bên phải của thung lũng tại một vùng đất đã được ban phúc của loại cây thiêng (Cây ô-liu), phán: “Hỡi Mūsa! Rõ thật, TA đây là Allah, *Rabb* (Đấng Chủ Tể) của vũ trụ và muôn loài .”

31.- Và phán: “Hãy ném chiếc gậy của ngươi xuống.” Sau đó, khi thấy nó động đậy giống như một con rắn, Người quay mình bỏ chạy và không dám nhìn lại phía sau. “Hỡi Mūsa! Hãy bước đến gần và chớ sợ. Quả thật, nhà ngươi được an toàn (không hề gì).”

32.- “Hãy áp bàn tay của ngươi vào lồng ngực của ngươi, khi rút ra, nó sẽ trở thành trắng toát không có gì đau đớn cả và hãy khép cánh tay của ngươi vào cạnh sườn của ngươi lại để khỏi sợ. Đây là hai bằng chứng của *Rabb* của ngươi được mang đến trình bày cho Fir'aun và các vị tù trưởng của hắn. Quả thật, chúng là một đám người làm loạn chống lại Allah.

33.- (Mūsa) thưa: “Lạy *Rabb* của bề tôi! Quả thật, bề tôi đã giết một người của chúng. Do đó, bề tôi sợ chúng sẽ giết bề tôi trở lại.”

34.- “Và người anh của bề tôi, Hārūn, anh ấy hoạt bát hơn bề tôi, do đó, xin cử anh ấy làm một người phụ tá cùng đi với bề tôi để xác nhận vai trò của bề tôi. Quả thật, bề tôi sợ chúng sẽ buộc tội bề tôi nói dối.”

35.- (Allah) phán: “TA sẽ tăng cường cánh tay của ngươi với người anh của ngươi và sẽ ban cho hai anh em nhà ngươi quyền uy khiến chúng không hại được hai ngươi. Với những Phép-lạ của TA, hai ngươi và những người theo hai ngươi chắc chắn sẽ thắng lợi.

فَلَمَّا جَاءَهُمْ مُوسَى بِآيَاتِنَا بَيِّنَاتٍ قَالُوا مَا هَذَا إِلَّا سِحْرٌ
 مُّفْتَرَى وَمَا سَمِعْنَا بِهَذَا فِي آبَائِنَا الْأَوَّلِينَ ﴿٢٦﴾
 وَقَالَ مُوسَى رَبِّي أَعْلَمُ بِمَنْ جَاءَ بِالْهُدَىٰ مِنْ عِنْدِهِ وَمَنْ
 تَكُونُ لَهُ عَاقِبَةُ الدَّارِ إِنَّهُ لَا يُفْدِحُ الظَّالِمُونَ ﴿٢٧﴾
 وَقَالَ فِرْعَوْنُ يَا أَيُّهَا الْمَلَأُ مَا عَلِمْتُ لَكُمْ مِنْ إِلَهِ
 غَيْرِي فَأَوْقِدْ لِي يَهْمَنُ عَلَى الطِّينِ فَاجْعَل لِي صَرْحًا لَعَلِّي
 أَطَّلِعُ إِلَى آلِ مُوسَى وَإِنِّي لِأظنُّهُ وَمِنَ الْكَاذِبِينَ ﴿٢٨﴾
 وَأَسْتَكَبرَ هُوَ وَجُنُودُهُ فِي الْأَرْضِ بِغَيْرِ الْحَقِّ وَظَنُّوا
 أَنَّهُم إِلَيْنَا لَا يُرْجَعُونَ ﴿٢٩﴾ فَأَخَذْنَاهُ وَجُنُودَهُ فَنَبَذْنَاهُمْ
 فِي الْيَمِّ فَأَنْظُرْ كَيْفَ كَانَ عَاقِبَةُ الظَّالِمِينَ ﴿٣٠﴾
 وَجَعَلْنَاهُمْ آيَةً يَدْعُونَ إِلَى النَّارِ وَيَوْمَ الْقِيَامَةِ
 لَا يُنصَرُونَ ﴿٣١﴾ وَاتَّبَعْنَاهُمْ فِي هَذِهِ الدُّنْيَا لَعْنَةً
 وَيَوْمَ الْقِيَامَةِ هُمْ مِنَ الْمَقْبُوحِينَ ﴿٣٢﴾ وَلَقَدْ آتَيْنَا
 مُوسَى الْكِتَابَ مِنْ بَعْدِ مَا أَهْلَكْنَا الْقُرُونَ الْأُولَىٰ
 بَصَائِرَ لِلنَّاسِ وَهُدًى وَرَحْمَةً لَّعَلَّهُمْ يَتَذَكَّرُونَ ﴿٣٣﴾

36.- Nhưng khi Mūsa đến gặp chúng-Fir'aun và bè lũ của y- với những Lời mặc khải rõ rệt của TA, chúng nói: “Đây chẳng qua là trò ảo thuật đã được bịa đặt và chúng ta chưa hề nghe chuyện này nơi tổ tiên của chúng ta.”

37.- Và Mūsa bảo: “*Rabb* của ta biết rõ ai là người mang Chỉ đạo từ Ngài đến và ai là người sẽ hưởng kết cuộc tốt đẹp của ngôi nhà (Thiên đàng). Rõ thật, những kẻ làm điều sai quấy sẽ không thành đạt.”

38.- Và Fir'aun bảo: “Hỡi quần thần! Ta không biết thần linh nào khác của các người ngoài ta ra. Nay *Hāmān*, hãy đốt lò nung gạch cho trăm và xây cho trăm một cái tháp để trăm đi lên (trời) gặp Thượng Đế của Mūsa và trăm nghĩ rằng nó chỉ là một tên nói dối.”

39.- Nhưng y (Fir'aun) và bè lũ tỏ ra kiêu căng trong xứ không lý do chính đáng và nghĩ rằng chúng sẽ không bị đưa trở về gặp lại TA (để chịu sự Xét xử).

40.- Bởi thế, TA đã tóm bắt y và bè lũ của y rồi quẳng chúng xuống biển. Do đó, Người hãy nhìn xem kết cuộc của những kẻ làm ác đã cáo chung như thế nào.

41.- Và TA đã biến chúng thành những tên đầu đàn chuyên gọi (người ta) đi vào Hỏa ngục. Và vào Ngày Phục sinh, chúng sẽ không được (ai) giúp đỡ.

42.- Và TA đã đính kèm những lời nguyện rủa theo bọn chúng suốt đời trên thế gian này; và vào Ngày Phục sinh, chúng sẽ là những kẻ đáng ghê tởm.

43.- Và sau khi tiêu diệt những thế hệ cũ, chắc chắn TA đã ban cho Mūsa Kinh sách (Taurāh) dùng để soi sáng tâm linh cho nhân loại. (Nó) vừa là một Chỉ đạo vừa là một Hồng ân cho họ để may ra nhờ đó mà họ ghi nhớ.

وَمَا كُنْتَ بِجَانِبِ الْغَرْبِيِّ إِذْ قَضَيْنَا إِلَىٰ مُوسَىٰ الْأَمْرَ وَمَا كُنْتَ
 مِنَ الشَّاهِدِينَ ﴿٤٤﴾ وَلَكِنَّا أَنشَأْنَا قُرُونًا فَتَطَاوَلَ عَلَيْهِمُ
 الْعُمُرُ وَمَا كُنْتَ ثَاوِيًّا فِي أَهْلِ مَدْيَنَ تَتْلُوا عَلَيْهِمْ
 آيَاتِنَا وَلَكِنَّا كُنَّا مُرْسِلِينَ ﴿٤٥﴾ وَمَا كُنْتَ بِجَانِبِ
 الطُّورِ إِذْ نَادَيْنَا وَلَكِن رَّحِمَةً مِّن رَّبِّكَ لِتُنذِرَ قَوْمًا
 مَّا أَتَاهُمْ مِّن نَّذِيرٍ مِّن قَبْلِكَ لَعَلَّهُمْ يَتَذَكَّرُونَ ﴿٤٦﴾
 وَلَوْلَا أَن تُصِيبَهُم مُّصِيبَةٌ بِمَا قَدَّمَتْ أَيْدِيهِمْ فَيَقُولُوا
 رَبَّنَا لَوْلَا أَرْسَلْتَ إِلَيْنَا رَسُولًا فَنَتَّبِعَ آيَاتِكَ وَنَكُونَ
 مِنَ الْمُؤْمِنِينَ ﴿٤٧﴾ فَلَمَّا جَاءَهُمُ الْحَقُّ مِنْ عِنْدِنَا قَالُوا
 لَوْلَا أُوتِيَ مِثْلَ مَا أُوتِيَ مُوسَىٰ أَوْ لَمْ يَكْفُرُوا بِمَا أُوتِيَ
 مُوسَىٰ مِنْ قَبْلُ قَالُوا سِحْرَانِ تَظَاهَرَا وَقَالُوا إِنَّا بِكُلِّ كِفْرٍ
 نَّهْدَىٰ قُلُوبًا فَا تَوَابِكُمْ مِّنْ عِنْدِ اللَّهِ هُوَ أَهْدَىٰ مِنْهُمَا أَتَّبِعُهُ
 إِن كُنْتُمْ صَادِقِينَ ﴿٤٩﴾ فَإِن لَّمْ يَسْتَجِيبُوا لَكَ فَاعْلَمْ
 أَنَّمَا يَتَّبِعُونَ أَهْوَاءَهُمْ وَمَنْ أَضَلُّ مِمَّنِ اتَّبَعَ هَوَاهُ بِغَيْرِ
 هُدًى مِّنَ اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ لَا يَهْدِي الْقَوْمَ الظَّالِمِينَ ﴿٥٠﴾

44.- Và Người (hỡi Muhammad!) đã không ở phía tây (của ngọn núi *Tūr*) khi *TA* quyết định công việc cho Mūsa và cũng không là một nhân chứng (cho biến cố đó).

45.- Và *TA* đã cho sản sinh những thế hệ khác (sau đó) và cho họ sống thọ hơn; và Người không phải là một người sống chung với người dân của Madyan và đọc nhắc họ về những Lời mặc khải của *TA*; nhưng chính *TA* là Đấng đã cử phái các Sứ giả.

46.- Và Người cũng đã không ở bên sườn núi *Tūr* khi *TA* gọi (Mūsa) nhưng Người (được cử đến như) là một Hồng ân từ *Rabb* của Người để Người có thể cảnh cáo một dân tộc mà trước Người đã không có một vị Báo-trước nào được cử đến với họ mục đích để cho họ ghi nhớ (hay thức tỉnh).

47.- Và nếu (*TA*) không (gửi Người đến với dân tộc Quraysh này) thì e rằng khi chúng gặp tai họa do những điều (tội lỗi) mà bàn tay của chúng đã gây ra, chúng sẽ có lý do để trách (*TA*) rằng “Lạy *Rabb* chúng tôi! Tại sao Ngài không cử một sứ giả đến với chúng tôi? Bởi vì chúng tôi sẽ tuân theo những Lời mặc khải của Ngài và chúng tôi sẽ trở thành những người tin tưởng.”

48.- Nhưng khi (Người mang) sự Thật đến với chúng, chúng lại nói: “Tại sao Y (Muhammad) không được ban cho điều (Phép-lạ) giống như điều (Phép-lạ) đã được ban cho Mūsa?” Há chúng đã không tin tưởng nơi những điều đã được ban cho Mūsa trước đây hay sao? Chúng nói: “Hai loại phù phép này (Kinh Taurāh và Kinh Qur’ān) hỗ trợ lẫn nhau!” Và chúng nói tiếp: “Chúng tôi không tin tất cả (các thứ đó).”

49.- Hãy bảo chúng: “Thế các người hãy mang một Kinh sách từ Allah đến làm Chỉ đạo tốt hơn hai quyển (Taurāh và Qur’ān) này và Ta (Muhammad) sẽ theo nó, nếu các người nói thật.”

50.- Nhưng nếu chúng không trả lời Người, thì nên biết chúng chỉ tuân theo những điều mơ ước của chúng mà thôi. Và còn ai lầm lạc hơn kẻ chỉ tuân theo dục vọng của mình thay vì (tuân theo) Chỉ đạo của Allah. Quả thật, Allah không hướng dẫn đám người làm điều sai quấy.

* وَلَقَدْ وَصَّلْنَا لَهُمُ الْقَوْلَ لَعَلَّهُمْ يَتَذَكَّرُونَ ﴿٥١﴾ الَّذِينَ
 آتَيْنَاهُمُ الْكِتَابَ مِنْ قَبْلِهِ هُمْ بِهِ يُؤْمِنُونَ ﴿٥٢﴾ وَإِذَا يُتْلَى
 عَلَيْهِمْ قَالُوا آمَنَّا بِهِ إِنَّهُ الْحَقُّ مِنْ رَبِّنَا إِنَّا كُنَّا مِنْ قَبْلِهِ
 مُسْلِمِينَ ﴿٥٣﴾ أُولَئِكَ يُؤْتَوْنَ أَجْرَهُمْ مَرَّتَيْنِ بِمَا صَبَرُوا وَوَيَدْرُؤُونَ
 بِالْحَسَنَةِ السَّيِّئَةَ وَمِمَّا رَزَقْنَاهُمْ يُنفِقُونَ ﴿٥٤﴾ وَإِذَا سَمِعُوا
 اللَّغْوَ أَعْرَضُوا عَنْهُ وَقَالُوا لَنَا أَعْمَلْنَا وَلَكُمْ أَعْمَلْكُمْ سَلَّمْ
 عَلَيْكُمْ لَا نَبْتَغِي الْجَاهِلِينَ ﴿٥٥﴾ إِنَّكَ لَا تَهْدِي مَنْ أَحْبَبْتَ
 وَلَٰكِنَّ اللَّهَ يَهْدِي مَنْ يَشَاءُ وَهُوَ أَعْلَمُ بِالْمُهْتَدِينَ ﴿٥٦﴾
 وَقَالُوا إِن نَّتَّبِعِ الْهُدَى مَعَكَ نُتَخَطَّفُ مِنْ أَرْضِنَا أَوَلَمْ
 نُمْكِن لَهُمْ حَرَمًا آمِنًا يُجْبَىٰ إِلَيْهِ ثَمَرَاتُ كُلِّ شَيْءٍ رِزْقًا
 مِّن لَّدُنَّا وَلَٰكِنَّ أَكْثَرَهُمْ لَا يَعْلَمُونَ ﴿٥٧﴾ وَكَمْ أَهْلَكْنَا مِنْ
 قَرْيَةٍ بَطَرَتْ مَعِيشَتَهَا فِتْلِكَ مَسَاكِنُهُمْ لَمْ تُسْكَنْ مِنْ
 بَعْدِهِمْ إِلَّا قَلِيلًا وَكُنَّا نَحْنُ الْوَارِثِينَ ﴿٥٨﴾ وَمَا كَانَتْ رَبُّكَ
 مُهْلِكَ الْقُرَىٰ حَتَّىٰ يَبْعَثَ فِي أُمِّهَارِ سُورًا يَتْلُو عَلَيْهِمْ
 ءَايَاتِنَا وَمَا كُنَّا مُهْلِكِي الْقُرَىٰ إِلَّا وَأَهْلُهَا ظَالِمُونَ ﴿٥٩﴾

51.- Và chắc chắn TA làm cho Lời nói (Qur'ān) thấu đến chúng để may ra chúng ghi nhớ.

52.- Những ai đã được TA ban cho Kinh sách trước Nó (Qur'ān) sẽ tin tưởng nơi Nó.

53.- Và khi Nó được đọc ra cho họ, thì họ nói ngay: “Chúng tôi tin tưởng nơi Nó.” Rõ ràng Nó là Chân lý (đã được ban xuống) từ *Rabb* của chúng tôi. Thật sự, chúng tôi là những người thần phục Allah (Muslim) trước Nó (Qur'ān).”

54.- Họ sẽ được (Allah) ban thưởng hai lần bởi vì họ đã kiên nhẫn chịu đựng (sự thử thách) và họ dùng điều lành mà xóa bỏ điều dữ và chi dùng của cải mà TA đã cung cấp cho họ (để làm việc thiện).

55.- Và khi nghe chuyện tầm phào, họ cáo lui bỏ đi và nói: “Chúng tôi có công việc của chúng tôi và quý vị công việc của quý vị. Chúc quý vị được 'Bằng an'. Chúng tôi không tìm kiếm kẻ ngu dốt (để tranh chấp về Qur'ān)”

56.- Rõ thật, Người (Muhammad) không hướng dẫn được ai mà Người yêu thương, ngược lại Allah là Đấng hướng dẫn người nào Ngài muốn. Và Ngài biết rõ nhất những người theo Chính đạo.

57.- Và chúng (người *Quraish*) nói: “Nếu theo Chỉ đạo cùng với Người (Muhammad) thì bọn ta sẽ bị tóm bắt đi mất khỏi xứ của bọn ta.” Há TA (Allah) đã không thiết lập cho chúng một thánh địa an toàn, mà đủ loại hoa quả được mang đến cho nó như là bổng lộc của TA hay sao? Nhưng đa số bọn chúng không biết gì.

58.- Và có bao nhiêu thị trấn đã bị TA tiêu diệt vì (dân cư của) nó vui đùa hưởng lạc trong cuộc sống của chúng? Bởi thế, nhà cửa của chúng điêu tàn hoang phế sau khi đã bị tiêu diệt, chỉ trừ một số ít. Và chính TA là Đấng Thừa kế di sản của chúng.

59.- Và *Rabb* của Người sẽ không tiêu diệt những thị trấn nào trừ phi Ngài dựng lên tại mỗi thủ phủ của chúng một Sứ giả để đọc nhắc chúng về những Lời mặc khải của TA. Và TA cũng không tiêu diệt những thị trấn trừ phi dân cư của chúng là những kẻ làm điều sai quấy.

وَمَا أُوتِيتُمْ مِنْ شَيْءٍ فَمَتَّعُ الْحَيَاةَ الدُّنْيَا وَزِينَتَهَا وَمَا عِنْدَ
 اللَّهِ خَيْرٌ وَأَبْقَى أَفَلَا تَعْقِلُونَ ﴿٦٠﴾ أَفَمَنْ وَعَدْنَاهُ وَعَدَّا حَسَنًا
 فَهُوَ لَاقِيهِ كَمَنْ مَتَّعْنَاهُ مَتَّعَ الْحَيَاةَ الدُّنْيَا ثُمَّ هُوَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ
 مِنَ الْمُحْضَرِينَ ﴿٦١﴾ وَيَوْمَ يُنَادِيهِمْ فَيَقُولُ أَيْنَ شُرَكَاءِيَ
 الَّذِينَ كُنْتُمْ تَزْعُمُونَ ﴿٦٢﴾ قَالَ الَّذِينَ حَقَّ عَلَيْهِمُ الْقَوْلُ رَبَّنَا
 هَؤُلَاءِ الَّذِينَ أَغْوَيْنَا أَغْوَيْنَاهُمْ كَمَا غَوَيْنَا تَبَرَّأْنَا إِلَيْكَ
 مَا كَانُوا إِيَّانَا يَعْبُدُونَ ﴿٦٣﴾ وَقِيلَ ادْعُوا شُرَكَاءَكُمْ فَدَعَوْهُمْ
 فَلَمْ يَسْتَجِيبُوا لَهُمْ وَرَأَوُا الْعَذَابَ لَوْ أَنَّهُمْ كَانُوا يَهْتَدُونَ
 ﴿٦٤﴾ وَيَوْمَ يُنَادِيهِمْ فَيَقُولُ مَاذَا أَجَبْتُمُ الْمُرْسَلِينَ ﴿٦٥﴾
 فَعَمِيَّتْ عَلَيْهِمُ الْأَنْبَاءُ يَوْمَئِذٍ فَهُمْ لَا يَتَسَاءَلُونَ ﴿٦٦﴾ فَأَمَّا
 مَنْ تَابَ وَآمَنَ وَعَمِلَ صَالِحًا فَعَسَىٰ أَنْ يَكُونَ مِنَ الْمُفْلِحِينَ
 ﴿٦٧﴾ وَرَبُّكَ يَخْلُقُ مَا يَشَاءُ وَيَخْتَارُ مَا كَانَ لَهُمُ الْخِيَرَةُ سُبْحَانَ
 اللَّهِ وَتَعَالَىٰ عَمَّا يُشْرِكُونَ ﴿٦٨﴾ وَرَبُّكَ يَعْلَمُ مَا تُكِنُّ
 صُدُورُهُمْ وَمَا يُعْلِنُونَ ﴿٦٩﴾ وَهُوَ اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ لَهُ
 الْحَمْدُ فِي الْأُولَىٰ وَالْآخِرَةِ وَلَهُ الْحُكْمُ وَإِلَيْهِ تُرْجَعُونَ ﴿٧٠﴾

60.- Và những vật đã được ban cho các người chỉ là những vật hưởng tạm và món trang sức của đời sống trần tục này. Và thứ gì với Allah (ở Đời Sau) sẽ tốt nhất và vĩnh viễn. Thế các người không hiểu ư?

61.- Thế thì một người mà TA đã hứa bằng một Lời hứa tốt đẹp (Thiên Đàng) mà y sẽ tiếp nhận (ở Đời sau) có giống với kẻ mà TA đã cho hưởng lạc tạm bợ ở trần gian này, rồi vào Ngày Phục sinh y sẽ được dựng sống lại để chịu tội (trong Hỏa ngục)?

62.- Và vào Ngày mà Ngài (Allah) sẽ gọi chúng đến chất vấn, rồi Ngài sẽ phán: “Đâu là những kẻ ‘hợp tác’ của TA mà các người đã từng xác nhận trước đây?”

63.- Những kẻ mà Lời (kết tội) đã chứng minh đúng sẽ lên tiếng thưa: “Lạy Rabb chúng tôi! Đây là những kẻ mà chúng tôi đã dắt đi lạc. Chúng tôi dắt chúng đi giống như việc tự bản thân chúng tôi đi lạc; chúng tôi vô can với chúng trước mặt Ngài; không phải chúng đã thờ phụng chúng tôi.

64.- Và có lời phán bảo: “Hãy gọi những thần linh của các người đi!” Và chúng sẽ gọi chúng; nhưng không ai trả lời chúng và chúng sẽ thấy hình phạt trước mặt chúng. Phải chi chúng tuân theo Chỉ đạo (thì đâu đến nỗi bị phạt Hỏa ngục!)

65.- Và vào Ngày (Allah) sẽ gọi chúng đến chất vấn, rồi phán: “Đâu là điều mà các người đã trả lời các Sứ giả (của TA?)”

66.- Nhưng vào Ngày đó, lý lẽ biện bạch của chúng sẽ mờ mịt. Bởi thế, chúng không thể hỏi han vấn kế nhau được.

67.- Nhưng đối với ai biết hối cải, và tin tưởng và làm việc thiện (ở đời này) thì may ra sẽ là một trong những người thành đạt.

68.- Và Rabb (Allah) của Người (Muhammad) tạo hóa và chọn lựa bất cứ vật gì Ngài muốn. Chúng không có một sự chọn lựa nào (trong quyết định của Ngài). Quang vinh và trong sạch thay Allah! Và Ngài Tối Cao, vượt hẳn những kẻ mà chúng đã tổ hợp với Ngài.

69.- Và Rabb của Người biết rõ điều chúng giấu giếm trong lòng và điều chúng bộc lộ ra ngoài.

70.- Và Ngài là Allah. Không có Thượng Đế nào khác cả duy chỉ Ngài (là Thượng Đế). Mọi lời ca tụng vào lúc đầu (đời này) và vào lúc cuối (Đời sau) đều thuộc về của Ngài cả. Ngài nắm mọi quyết định Xét xử; và các người sẽ được đưa trở về gặp Ngài.

قُلْ أَرَأَيْتُمْ إِنْ جَعَلَ اللَّهُ عَلَيْكُمُ اللَّيْلَ سَرْمَدًا إِلَى يَوْمِ
 الْقِيَامَةِ مَنْ إِلَهُ غَيْرُ اللَّهِ يَأْتِيكُمْ بِضِيَاءٍ أَمْ لَا تَسْمَعُونَ
 ﴿٧١﴾ قُلْ أَرَأَيْتُمْ إِنْ جَعَلَ اللَّهُ عَلَيْكُمُ النَّهَارَ سَرْمَدًا إِلَى
 يَوْمِ الْقِيَامَةِ مَنْ إِلَهُ غَيْرُ اللَّهِ يَأْتِيكُمْ بِاللَّيْلِ تَسْكُنُونَ
 فِيهِ أَمْ لَا تُبْصِرُونَ ﴿٧٢﴾ وَمِنْ رَحْمَتِهِ جَعَلَ لَكُمْ اللَّيْلَ
 وَالنَّهَارَ لِتَسْكُنُوا فِيهِ وَلِتَبْتَغُوا مِنْ فَضْلِهِ وَلَعَلَّكُمْ
 تَشْكُرُونَ ﴿٧٣﴾ وَيَوْمَ يُنَادِيهِمْ فَيَقُولُ أَيْنَ شُرَكَاءِيَ الَّذِينَ
 كُنْتُمْ تَزْعُمُونَ ﴿٧٤﴾ وَنَزَعْنَا مِنْ كُلِّ أُمَّةٍ شَهِيدًا فَقُلْنَا
 هَاتُوا بُرْهَانَكُمْ فَعَلِمُوا أَنَّ الْحَقَّ لِلَّهِ وَضَلَّ عَنْهُمْ
 مَا كَانُوا يَفْتَرُونَ ﴿٧٥﴾ * إِنْ قَرُّونَ كَانَتْ مِنْ قَوْمِ مُوسَى
 فَبَغَى عَلَيْهِمْ وَآتَيْنَاهُ مِنَ الْكُنُوزِ مَا إِنَّ مَفَاتِحَهُ وَلَتَنُوءًا
 بِالْعُصْبَةِ أُولَى الْقُوَّةِ إِذْ قَالَ لَهُ وَقَوْمُهُ لَا تَفْرَحُوا بِاللهِ
 لَا يُحِبُّ الْفَرِحِينَ ﴿٧٦﴾ وَابْتَغِ فِيمَا آتَاكَ اللهُ الدَّارَ الْآخِرَةَ
 وَلَا تَنْسَ نَصِيبَكَ مِنَ الدُّنْيَا وَأَحْسِنْ كَمَا أَحْسَنَ اللهُ إِلَيْكَ
 وَلَا تَبْغِ الْفُسَادَ فِي الْأَرْضِ إِنَّ اللهَ لَا يُحِبُّ الْمُفْسِدِينَ ﴿٧٧﴾



71.- Hãy bảo (chúng): “Các người hãy nhận xét, nếu Allah làm cho ban đêm kéo dài vĩnh viễn cho các người cho đến Ngày Phục sinh thì Ai là Thượng Đế ngoài Allah sẽ mang ánh sáng lại cho các người? Thế các người có nghe không?”

72.- Hãy bảo (chúng): “Các người hãy nhận xét! Nếu Allah làm cho ban ngày kéo dài vĩnh viễn cho các người cho đến Ngày Phục sinh thì Ai là Thượng Đế ngoài Allah sẽ mang bóng tối đến cho các người để các người có thể nghỉ ngơi trong đó? Các người có thấy không?”

73.- Và chính do Đức Khoan dung của Ngài mà Ngài đã làm ra ban đêm và ban ngày cho các người để các người có thể nghỉ ngơi (vào ban đêm) và tìm kế sinh nhai (vào ban ngày); và để cho các người tạ ơn Ngài.

74.- Và vào Ngày mà Ngài sẽ gọi chúng đến chất vấn, rồi phán: “Đâu là những kẻ hợp tác của TA mà các người đã từng xác nhận?”

75.- (Cũng vào Ngày đó) TA sẽ đưa ra từ mỗi cộng đồng một nhân chứng rồi TA sẽ phán: “Hãy trưng bằng chứng của các người ra đây.” Thì lúc đó chúng sẽ biết rằng Allah nắm hết mọi sự thật và những điều (giả tạo) mà chúng đã từng bịa đặt sẽ bỏ chúng đi mất dạng.

76.- Quả thật, *Qārūn* (Korah) xuất thân từ đám dân của Mūsa nhưng y đối xử ngạo mạn với họ. Và TA đã ban cho y kho tàng châu báu (nhiều đến mức) cần phải nhờ hàng trung đội người vạm vỡ mới vác nổi những chìa khóa kho. (Hãy nhớ lại) khi người dân của y bảo y:” Chớ cuống quýt mừng rỡ. Thật sự, Allah không yêu thương những kẻ mừng cuống quýt (với sự giàu có của mình).

77.- “Mà hãy dùng của cải mà Allah đã ban cho người để tìm kiếm một Ngôi nhà ở Đời sau và chớ quên phần (việc) của người ở đời này và hãy làm tốt (với người khác) giống như việc Allah đối xử tốt với người và chớ tìm cách làm điều thối nát trong xứ. Quả thật, Allah không yêu thương những kẻ làm điều tàn ác thối nát.

قَالَ إِنَّمَا أُوتِيْتُهُ وَعَلَىٰ عِلْمٍ عِنْدِي ۗ أَوَلَمْ يَعْلَم أَنَّ اللَّهَ قَدْ أَهْلَكَ
 مِنْ قَبْلِهِ ۖ مِنْ الْقُرُونِ مَنْ هُوَ أَشَدُّ مِنْهُ قُوَّةً وَأَكْثَرُ جَمْعًا
 وَلَا يُسْئَلُ عَنْ ذُنُوبِهِمُ الْمُجْرِمُونَ ﴿٧٨﴾ فَخَرَجَ عَلَىٰ قَوْمِهِ
 فِي زِينَتِهِ ۖ قَالَ الَّذِينَ يُرِيدُونَ الْحَيَاةَ الدُّنْيَا يَا لَيْتَ لَنَا
 مِثْلَ مَا أُوتِيَ قُرُونُ إِنَّهُ لَذُو حَظٍّ عَظِيمٍ ﴿٧٩﴾ وَقَالَ الَّذِينَ
 أُوتُوا الْعِلْمَ وَيَدَّكُمُ ثَوَابُ اللَّهِ خَيْرٌ لِّمَنْ ءَامَنَ وَعَمِلَ
 صَالِحًا وَلَا يُلَقَّهَا إِلَّا الصَّابِرُونَ ﴿٨٠﴾ فَخَسَفْنَا بِهِ
 وَبِدَارِهِ الْأَرْضَ فَمَا كَانَ لَهُ مِنْ فِئَةٍ يَنْصُرُونَهُ مِنْ دُونِ
 اللَّهِ وَمَا كَانَ مِنَ الْمُنتَصِرِينَ ﴿٨١﴾ وَأَصْبَحَ الَّذِينَ تَمَنَّوْا
 مَكَانَهُ بِالْأَمْسِ يَقُولُونَ وَيَكَانَ اللَّهُ يَبْسُطُ الرِّزْقَ لِمَنْ
 يَشَاءُ مِنْ عِبَادِهِ ۖ وَيَقْدِرُ لَوْ لَا أَنْ مَنَّ اللَّهُ عَلَيْنَا لَخَسَفَ بِنَا
 وَيَكَانَهُ ۗ وَلَا يُفْلِحُ الْكَافِرُونَ ﴿٨٢﴾ تِلْكَ الدَّارُ الْآخِرَةُ نَجْعَلُهَا
 لِلَّذِينَ لَا يُرِيدُونَ عُلُوًّا فِي الْأَرْضِ وَلَا فِسَادًا ۗ وَالْعَاقِبَةُ لِلْمُتَّقِينَ
 ﴿٨٣﴾ مَنْ جَاءَ بِالْحَسَنَةِ فَلَهُ خَيْرٌ مِمَّا وَمَنْ جَاءَ بِالسَّيِّئَةِ فَلَا
 يُجْزَى الَّذِينَ عَمِلُوا السَّيِّئَاتِ إِلَّا مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿٨٤﴾

78.- Y đáp: “Ta được giàu có là do sự hiểu biết của ta.” Phải chăng y đã không biết việc Allah đã tiêu diệt ai là người đã có nhiều quyền lực và giàu có hơn y nơi những thế hệ trước y hay sao? Và những kẻ tội lỗi sẽ không bị hỏi (ngay) về những tội lỗi của chúng.

79.- Rồi y ra ngoài gặp dân chúng phô trương vẻ lộng lẫy của mình. Những kẻ ham muốn đời sống trần tục này (thấy vẻ lộng lẫy đó) vội lên tiếng: “Ôi, ước chi chúng tôi được ban cho của cải giống như tài sản đã được ban cho Qārūn. Quả thật, y đã làm chủ một kho tàng vĩ đại.”

80.- Nhưng những người được (Allah) ban cho kiến thức lại nói: “Chỉ khổ thân quý vị thôi. Bởi vì phần thưởng của Allah (ở Đời sau) tốt hơn cho ai có đức tin và làm việc thiện và chỉ những người kiên nhẫn mới đạt được phần thưởng đó.”

81.- Bởi thế, TA đã làm cho đất sụp xuống nuốt mất y lẫn nhà cửa của y. Và y không có được một bè nhóm nào giải cứu y thoát khỏi hình phạt của Allah và y cũng không thể tự cứu mình được.

82.- Và những kẻ đã mơ ước một địa vị giống như địa vị của y ngày hôm qua nay bắt đầu nói: “Ôi! Quả thật Allah nới rộng và thu hẹp bổng lộc của Ngài cho người nào Ngài muốn trong số bầy tôi của Ngài; nếu Allah không nhân từ đối với chúng tôi thì Ngài đã làm cho đất sụp xuống nuốt mất chúng tôi rồi. Ôi! Những kẻ không có đức tin chắc chắn sẽ không thành đạt.”

83.- Đó là Ngôi nhà (hạnh phúc) ở Đời sau mà TA đã làm ra cho những ai không muốn tự suy tôn mình cao cả và cũng không làm những điều thối nát trên trái đất. Và kết cuộc tốt đẹp sẽ về tay của những người ngay chính.

84.- Ai mang theo điều lành thì sẽ được phần thưởng tốt hơn cái đó; và ai mang theo điều dữ thì những ai làm ác đó chỉ sẽ bị phạt ngang bằng với điều (dữ) mà họ đã làm.

إِنَّ الَّذِي فَرَضَ عَلَيْكَ الْقُرْآنَ لَرَادُّكَ إِلَىٰ مَعَادٍ قُلْ رَبِّي
 أَعْلَمُ مَنْ جَاءَ بِالْهُدَىٰ وَمَنْ هُوَ فِي ضَلَالٍ مُّبِينٍ ﴿٨٥﴾ وَمَا كُنْتَ
 تَرْجُو أَنْ يُلْقَىٰ إِلَيْكَ الْكِتَابُ إِلَّا رَحْمَةً مِّنْ رَبِّكَ فَلَا
 تَكُونَنَّ ظَهِيرًا لِلْكَافِرِينَ ﴿٨٦﴾ وَلَا يَصُدُّكَ عَنْ آيَاتِ
 اللَّهِ بَعْدَ إِذْ أَنْزَلَتْ إِلَيْكَ وَأَدْعُ إِلَىٰ رَبِّكَ وَلَا تَكُونَنَّ مِنَ
 الْمُشْرِكِينَ ﴿٨٧﴾ وَلَا تَدْعُ مَعَ اللَّهِ إِلَهًا آخَرَ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ
 كُلُّ شَيْءٍ هَالِكٌ إِلَّا وَجْهَهُ لَهُ الْحُكْمُ وَإِلَيْهِ تُرْجَعُونَ ﴿٨٨﴾

سورة الغنكبوت

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

أَلَمْ أَحْسِبَ النَّاسَ أَنْ يَتْرُكُوا أَنْ يَقُولُوا آمَنَّا وَهُمْ
 لَا يُفْتَنُونَ ﴿١﴾ وَلَقَدْ فَتَنَّا الَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ فَلَيَعْلَمَنَّ اللَّهُ الَّذِينَ
 صَدَقُوا وَلَيَعْلَمَنَّ الْكٰذِبِينَ ﴿٢﴾ أَمْ حَسِبَ الَّذِينَ يَعْمَلُونَ
 السَّيِّئَاتِ أَنْ يَسْبِقُونَا سَاءَ مَا يَحْكُمُونَ ﴿٣﴾ مَنْ كَانَ يَرْجُوا
 لِقَاءَ اللَّهِ فَإِنَّ أَجَلَ اللَّهِ لَآتٍ وَهُوَ السَّمِيعُ الْعَلِيمُ ﴿٤﴾ وَمَنْ
 جَاهَدَ فَإِنَّمَا يُجَاهِدُ لِنَفْسِهِ إِنَّ اللَّهَ لَغَنِيٌّ عَنِ الْعَالَمِينَ ﴿٥﴾



85.- Quả thật, Đấng đã ban cho Người (Kính) Qur'ān sẽ đưa Người trở lại cố hương (hoặc là Makkah hoặc là Thiên đàng). Hãy bảo: “*Rabb* (Allah) của ta biết rõ ai là người mang Chỉ đạo (của Ngài) đến và ai là kẻ lầm đường lạc lối.”

86.- Và Người đã không mơ ước việc Kinh sách (Qur'ān) được ban xuống cho Người nhưng đó là một Hồng ân từ *Rabb* (Allah) của Người; bởi thế, chớ bao giờ tán trợ những kẻ không có đức tin (phủ nhận Allah).

87.- Và chớ để chúng (kẻ không tin) làm cho Người từ bỏ những Lời mặc khải của Allah sau khi chúng đã được ban xuống cho Người mà hãy kêu gọi (nhân loại) đến với *Rabb* (Allah) của Người và chớ trở thành một người tôn thờ đa thần .

88.- Và chớ bao giờ cầu nguyện một thần linh nào khác cùng với Allah (bởi vì) không có Thượng Đế nào khác cả duy chỉ Ngài (là Thượng Đế). Mọi vật đều tiêu tan chỉ trừ Sắc Diện của Ngài. Ngài nắm quyền Xét xử và tất cả các người sẽ được đưa về gặp Ngài trở lại (để chịu sự Phán xử).

AL-'ANKABŪT (Con Nhện)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

1.- *Alif. Lām. Mīm.*

2.- Phải chăng thiên hạ nghĩ rằng mình sẽ được yên thân khi nói: “Chúng tôi tin tưởng” và sẽ không bị thử thách hay sao?

3.- Và chắc chắn, *TA* đã thử thách những người trước họ để Allah làm cho thấy rõ ai là người chân thật và ai là kẻ gian dối.

4.- Hoặc phải chăng những ai làm điều tội lỗi nghĩ rằng chúng có thể qua mặt được *TA* hay sao? Điều mà họ xét đoán thật vô cùng tệ hại.

5.- Ai hy vọng sẽ trở về gặp lại Allah thì thời hạn của Allah sẽ đến bởi vì Ngài là Đấng Toàn Thính và Đấng Toàn Tri.

6.- Và ai phấn đấu thì phấn đấu có lợi cho bản thân (linh hồn) mình. Rõ thật, Allah Tự Đầy Đủ, không nhờ vả đến thế gian.